

UBND TỈNH THANH HÓA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành đào tạo: Giáo dục Mầm non
Trình độ đào tạo: Đại học
Mã ngành: 7.14.02.01

Thanh Hóa, tháng 8 năm 2021

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC
Số 1697/QĐ-ĐHHD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 01 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo
áp dụng cho khóa tuyển sinh từ 8/2021

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học; Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chuẩn CTĐT; xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Khung chương trình đào tạo theo khối ngành, nhóm ngành đào tạo đại học, cao đẳng định hướng ứng dụng và phát huy năng lực người học tại Trường Đại học Hồng Đức (theo Quyết định số 1270/QĐ-ĐHHD ngày 09/8/2017 và Quyết định số 1285/QĐ-ĐHHD ngày 16/8/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức);

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-HĐT ngày 24/6/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Hồng Đức về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐH Hồng Đức;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chuẩn đầu ra của 34 chương trình đào tạo áp dụng cho khóa tuyển sinh từ tháng 8/2021 (Có danh mục kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Quản lý đào tạo, Trưởng các phòng, khoa, và bộ môn liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, QLĐT

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Hoàng Bá Huyền

Thanh Hoá, ngày 01 tháng 9 năm 2021

DANH SÁCH

Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo áp dụng cho khóa tuyển sinh từ 8/2021
(Ban hành kèm theo Quyết định 1697/QĐ-ĐHHD ngày 01 / 9 /2021 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Hồng Đức)

TT	Mã ngành	Ngành đào tạo/Trình độ	TT	Mã ngành	Ngành đào tạo/Trình độ
1	7140209CLC	ĐH Sư phạm Toán học CLC	18	7340302	ĐH Kiểm toán
2	7140209	ĐH Sư phạm Toán học	19	7340101	ĐH Quản trị kinh doanh
3	7140211	ĐH Sư phạm Vật lý	20	7340201	ĐH Tài chính-Ngân hàng
4	7140211CLC	ĐH Sư phạm Vật lý CLC	21	7380101	ĐH Luật
5	7140212	ĐH Sư phạm Hóa học	22	7480201	ĐH Công nghệ thông tin
6	7140213	ĐH Sư phạm Sinh học	23	7580201	ĐH Kỹ thuật xây dựng
7	7140217CLC	ĐH Sư phạm Ngữ văn CLC	24	7520201	ĐH Kỹ thuật điện
8	7140217	ĐH Sư phạm Ngữ văn	25	7620109	ĐH Nông học
9	7140218CLC	ĐH Sư phạm Lịch sử CLC	26	7620105	ĐH Chăn nuôi
10	7140218	ĐH Sư phạm Lịch sử	27	7620201	ĐH Lâm học
11	7140219	ĐH Sư phạm Địa lý	28	7850103	ĐH Quản lý đất đai
12	7140231	ĐH Sư phạm Tiếng Anh	29	7220201	ĐH Ngôn ngữ Anh
13	7140202	ĐH Giáo dục Tiểu học	30	7850101	ĐH QLTN và Môi trường
14	7140206	ĐH Giáo dục Thể chất	31	7310630	ĐH Việt Nam học
15	7140201	ĐH Giáo dục Mầm non	32	7810101	ĐH Du lịch
16	51140201	CĐ Giáo dục Mầm non	33	7310101	ĐH Kinh tế
17	7340301	ĐH Kế toán	34	7310401	ĐH Tâm lý học



CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành: **Giáo dục Mầm non**; Trình độ: **Đại học**

(Ban hành theo Quyết định số 1697/QĐ-ĐHHD ngày 01/09/2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

1. **Ngành đào tạo:** Giáo dục Mầm non/ Early Childhood Education
2. **Mã ngành:** 7140201
3. **Chứng nhận kiểm định:**
4. **Trình độ đào tạo:** Đại học
5. **Loại hình đào tạo:** Chính quy, liên thông, vừa làm vừa học
6. **Điều kiện tuyển sinh:** Xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia và xét tuyển theo quy định của Trường ĐH Hồng Đức
7. **Điều kiện tốt nghiệp:** Hoàn thành chương trình theo quy định hiện hành
8. **Văn bằng tốt nghiệp:** Cử nhân sư phạm
9. **Đơn vị cấp bằng:** Trường Đại học Hồng Đức

II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu chung

Chương trình được thiết kế để đào tạo giáo viên mầm non đạt được các tiêu chuẩn năng lực nghề nghiệp ngành giáo dục mầm non; có trình độ lý luận chính trị; có đầy đủ kiến thức cơ bản về văn hóa, môi trường, con người; có kiến thức quốc phòng - an ninh; kiến thức giáo dục thể chất; có kiến thức Tiếng Anh đạt chuẩn và đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định hiện hành; có sức khỏe, có ý thức phục vụ nhân dân; có kiến thức vững vàng về khoa học cơ bản và khoa học giáo dục; có kiến thức cơ bản và chuyên sâu về GDMN, có năng lực sư phạm; có khả năng giải quyết những vấn đề do yêu cầu thực tiễn giáo dục đặt ra và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay; có khả năng học lên ở những bậc học cao hơn để phát triển năng lực nghề nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

PO1: Người học nắm vững kiến thức Ngữ âm, Ngữ pháp, Từ vựng và các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết tiếng Anh để có thể giao tiếp được bằng tiếng Anh tương đối thành thạo trong các lĩnh vực đời sống, xã hội.

PO2: Sinh viên được cung cấp hệ thống tri thức lý luận Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối lãnh đạo của Đảng CSVN, chính sách, Pháp luật của Nhà nước. Trên cơ sở đó, hình thành được thế giới quan, phương pháp luận khoa học, cách mạng; tạo dựng được niềm tin vững chắc vào vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam; nâng cao bản lĩnh chính trị và ý thức công dân, góp phần xây dựng đất nước Việt Nam giàu mạnh.

PO3: Người học được cung cấp kiến thức cơ bản và kỹ năng về máy vi tính, hệ điều hành Microsoft Windows, mạng máy tính và Internet, các phần mềm tiện ích thông dụng (trình duyệt Web, thư điện tử), phần mềm soạn thảo văn bản (Microsoft WORD), phần mềm xử lý bảng tính (Microsoft EXCEL), phần mềm trình chiếu (Microsoft POWERPOINT).

PO4: Người học được cung cấp kiến thức về tâm lý học, tâm lý lứa tuổi mầm non, các kiến thức cơ bản về giáo dục học và các hoạt động giáo dục trong nhà trường mầm non; cách thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục, nghề mầm non và hoạt động phát triển nghề nghiệp trong trường mầm non; những kiến thức về cơ cấu tổ chức, phân cấp, phân quyền trong các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, nắm vững luật, văn bản dưới luật liên quan đến hoạt động giáo dục; vận dụng linh hoạt vào quá trình học tập và các hoạt động giáo dục trong tương lai.

PO5: Người học có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, văn hóa Việt Nam, khoa học giáo dục; lập được kế hoạch tổ chức được hoạt động dạy học và vận dụng những kiến thức liên môn giải quyết các vấn đề liên quan trong lĩnh vực chuyên môn cũng như trong cuộc sống.

PO6: Người học nắm vững kiến thức cơ bản về âm nhạc và múa, đàn Organ- chỉ huy dàn dựng; phương pháp tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ mầm non; lập được kế hoạch tổ chức được hoạt động dạy học âm nhạc và múa trong trường mầm non.

PO7: Người học nắm vững kiến thức cơ bản về mỹ thuật cơ bản, nâng cao, kỹ năng làm đồ dùng dạy học và đồ chơi, lý luận và phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non; lập được kế hoạch tổ chức được hoạt động dạy học mỹ thuật trong trường mầm non.

PO8: Có kiến thức toàn diện, cơ bản về: sinh lý trẻ em, vệ sinh trẻ em, dinh dưỡng trẻ em, phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ Mầm non, an toàn vệ sinh thực phẩm, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho trẻ Mầm non; có phương pháp tổ chức thực hành vệ sinh, dinh dưỡng cho trẻ mầm non, tổ chức các hoạt động giáo dục phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non

PO9: Nắm vững kiến thức nghiệp vụ sư phạm của giáo dục mầm non như kiến thức về: Thiết kế kế hoạch dạy học theo chủ đề, chủ điểm của chương trình giáo dục mầm non; triển khai kế hoạch dạy học đã thiết kế; tổ chức hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, xây dựng và quản lý hồ sơ sổ sách, làm công tác giáo viên chủ nhiệm lớp. Đánh giá kết quả học tập của học sinh theo định hướng phát triển năng lực; phát triển chương trình môn học; tìm hiểu đối tượng giáo dục và môi trường giáo dục.

PO10: Có kiến thức chuyên sâu về nghề giáo viên mầm non, đánh giá trong giáo dục mầm non, chương trình và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non, lý luận và phương pháp hướng dẫn trẻ khám phá MTXQ, tổ chức được hoạt động cho trẻ khám phá môi trường xung quanh, giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật tuổi mầm non.

PO11: Nắm vững kiến thức cơ bản tiếng Việt và tiếng Việt thực hành; văn học dân gian, văn học trẻ em, lý luận và phương pháp cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học; lý luận và phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non; tổ chức tốt các hoạt động cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học và các hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non.

PO12: Nắm vững kiến thức cơ bản về: Toán cơ sở; Lý luận và PP hình thành biểu tượng toán học sơ đẳng cho trẻ em; tổ chức tốt các hoạt động cho trẻ làm quen các biểu tượng toán học, làm quen với toán của trẻ mầm non.

PO13: Nắm vững kiến thức về giao tiếp, biết lắng nghe, trình bày, làm việc nhóm, tự tu dưỡng đạo đức, tự học tập, tự nghiên cứu, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có kiến thức lập kế hoạch và tham gia các hoạt động ngoại khóa, đánh giá và điều chỉnh được bản thân trong hoạt động học tập, bồi dưỡng và phát triển kỹ năng nghề nghiệp.

PO14: Có kiến thức về tự định hướng trong quá trình học tập và giáo dục trẻ mầm non, biết tích lũy kinh nghiệm và đưa ra sáng kiến trong quá trình giáo dục trẻ mầm non; biết lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể trong nhà trường và trong lớp học.

PO15: Có phẩm chất đạo đức tốt, có trách nhiệm với xã hội, có năng lực tự chủ và trách nhiệm cao; có khả năng thích nghi với những môi trường làm việc khác nhau, có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động giáo dục ở quy mô trung bình.

III. NỘI DUNG CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình được thiết kế đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt được các chuẩn đầu ra sau đây:

PLO1: Đạt trình độ trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT; Sử dụng được các tài liệu bằng tiếng Anh nhằm hỗ trợ và nâng cao hiệu quả học tập.

PLO2: Sinh viên hiểu, phân tích và đánh giá được những kiến thức lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng HCM, đường lối lãnh đạo của Đảng CSVN, chính sách, Pháp luật của Nhà nước; vận dụng được những nguyên lý, những quy luật, những luận điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng HCM cũng như chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra trong quá trình học tập, tu dưỡng, rèn luyện của bản thân đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo

PLO3: Người học hiểu và trình bày được khái niệm về thông tin, các phương pháp biểu diễn thông tin; sử dụng thành thạo máy tính với hệ điều hành Windows; sử dụng thành thạo thư điện tử, tìm kiếm, xử lý thông tin trên Internet; sử dụng thành thạo

phần mềm soạn thảo văn bản (Microsoft WORD), phần mềm xử lý bảng tính (Microsoft EXCEL), phần mềm trình chiếu (Microsoft POWERPOINT) để phục vụ công tác chăm sóc và giáo dục trẻ.

PLO4: Hiểu và trình bày được các đặc điểm tâm lý lứa tuổi mầm non, tâm lý học sư phạm, các kiến thức cơ bản về các hoạt động sư phạm trong nhà trường mầm non; biết cách thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non; vận dụng kiến thức tâm lý học, giáo dục học, quản lý hành chính nhà nước và quản lý giáo dục vào quá trình thực hiện nhiệm vụ giáo dục, các hoạt động giáo dục trong các trường mầm non, các cơ sở giáo dục mầm non, phát triển năng lực nghề nghiệp và phong cách nhà giáo của mình.

PLO5: Người học có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học giáo dục văn hóa Việt Nam, và vận dụng được những kiến thức liên ngành để giải quyết các vấn đề liên quan trong lĩnh vực chuyên môn cũng như trong cuộc sống.

PLO6: Hiểu và trình bày được các khái niệm kiến thức cơ bản về âm nhạc và múa, thực hành được các làn điệu múa cơ bản, biết thực hành các điệu múa theo nhạc; sử dụng được đàn Organ ở mức độ cơ bản để áp dụng vào giảng dạy trẻ mầm non, biết dàn dựng các tiết mục biểu diễn; lập được kế hoạch tổ chức hoạt động âm nhạc, tổ chức hoạt động múa trong trường mầm non.

PLO7: Hiểu và trình bày được các khái niệm về mỹ thuật cơ bản, nâng cao, thành thạo kỹ năng làm đồ dùng dạy học và đồ chơi cho trẻ, nắm vững lý luận và phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non; lập được kế hoạch tổ chức được hoạt động dạy học mỹ thuật trong trường mầm non.

PLO8: Hiểu và trình bày được các kiến thức cơ bản về: sinh lý trẻ em, vệ sinh trẻ em, dinh dưỡng trẻ em, phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ Mầm non, an toàn vệ sinh thực phẩm, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho trẻ Mầm non; thành thạo kỹ năng tổ chức thực hành vệ sinh, dinh dưỡng cho trẻ mầm non, tổ chức tốt các hoạt động giáo dục phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non. Biết áp dụng các kiến thức đã học vào chăm sóc trẻ mầm non

PLO9: Nghiệp vụ sư phạm đạt chuẩn: Thiết kế được hoạch dạy học theo chủ đề, chủ điểm của chương trình giáo dục mầm non; triển khai thành thạo kế hoạch dạy học đã thiết kế tổ chức tốt mọi hoạt động trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, xây dựng và quản lý hồ sơ sổ sách, làm công tác giáo viên chủ nhiệm lớp. Đánh giá kết quả học tập của học sinh theo định hướng phát triển năng lực; phát triển chương trình môn học; tìm hiểu đối tượng giáo dục và môi trường giáo dục.

PLO10: Hiểu và trình bày được các khái niệm kiến thức chuyên sâu về nghề giáo viên mầm non, đánh giá trong giáo dục mầm non, chương trình và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non, lý luận và phương pháp hướng dẫn trẻ khám phá MTXQ; lập được kế hoạch và tổ chức tốt các hoạt động cho trẻ khám phá môi trường xung quanh; nắm được lý thuyết và tổ chức thành thạo hoạt động giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật tuổi mầm non.

PLO11. Nắm vững kiến thức cơ bản tiếng Việt và tiếng Việt thực hành; văn học trẻ em, văn học dân gian, lý luận và phương pháp cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học; lý luận và phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non; tổ chức tốt các hoạt động cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học và các hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non; biết cách hình thành kỹ năng tiền đọc viết cho trẻ mầm non.

PLO12: Hiểu và trình bày được các kiến thức cơ bản về: Toán cơ sở; Lý luận và PP hình thành biểu tượng toán học sơ đẳng cho trẻ em; tổ chức thành thạo các hoạt động cho trẻ làm quen các biểu tượng toán học, cho trẻ làm quen với toán của trẻ mầm non.

PLO13: Giao tiếp tốt, biết lắng nghe, biết trình bày các nội dung liên quan đến hoạt động giáo dục trẻ mầm non, biết tổ chức làm việc nhóm, có khả năng tự học tập, tự nghiên cứu, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có kiến thức lập kế hoạch và tham gia các hoạt động ngoại khóa, đánh giá và điều chỉnh được bản thân trong hoạt động học tập, bồi dưỡng và phát triển kỹ năng nghề nghiệp.

PLO14: Biết tư vấn, đánh giá, biết định hướng trong quá trình học tập và giáo dục trẻ mầm non, biết tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để viết sáng kiến kinh nghiệm và đưa ra sáng kiến trong quá trình giáo dục trẻ mầm non; biết lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể trong nhà trường và trong lớp học; biết cách đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và chịu trách nhiệm về tính trung thực, khoa học của các kết luận đó.

PLO15: Có phẩm chất đạo đức tốt, có trách nhiệm với xã hội, có năng lực tự chủ và trách nhiệm cao; có khả năng dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ trong dạy trẻ mầm non ở trường mầm non và các cơ sở giáo dục mầm non; thích nghi nhanh với môi trường làm việc khác nhau, có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động giáo dục ở quy mô trung bình.

IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp, các cử nhân sư phạm ngành Giáo dục Mầm non có thể công tác tại:

- Các trường mầm non công lập.
- Các trường mầm non ngoài công lập.
- Các tổ chức giáo dục quốc tế trong nước.
- Chuyên viên của các phòng, ban thuộc Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT...

V. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

Được trang bị kiến thức khoa học cơ bản và chuyên ngành tương đối hoàn chỉnh, đủ để có thể học tập tiếp đại học trong và ngoài nước.

VI. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Các chương trình

- Chương trình GDMN - Trường ĐH SP Hà Nội

- Chương trình GDMN - Trường ĐH SP TP. HCM
- Chương trình GDMN - Trường ĐH Sư phạm Thái Nguyên
- Các Modul đào tạo giáo viên mầm non của Viện SEED, Singapore...

2. Tài liệu tham khảo

- Quyết định số 1270/QĐ-ĐHHD ngày 09/8/2017, Quyết định số 1285/QĐ-ĐHHD ngày 16/8/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức về việc ban hành Khung chương trình đào tạo theo khối ngành, nhóm ngành đào tạo đại học, cao đẳng định hướng ứng dụng và phát huy năng lực người học và sửa đổi, bổ sung một số điều của Khung chương trình theo khối ngành, nhóm ngành đào tạo đại học định hướng ứng dụng và phát huy năng lực người học ban hành theo Quyết định số 1270/QĐ-ĐHHD ngày 09/8/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức.
- Quyết định số 916/QĐ-ĐHHD ngày 27/5/2021 quy định khối lượng học tập trong các CTĐT trình độ đại học tại trường đại học Hồng Đức;
- Công văn số 135/ĐHHD-QLĐT ngày 27/5/2021 thực hiện bổ sung khối lượng học tập trong các CTĐT trình độ đại học áp dụng cho các khóa tuyển sinh từ tháng 6 năm 2021.
- Công văn số 29/ĐHHD-QLĐT ngày 24/02/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức về rà soát, điều chỉnh, bổ sung Chương trình đào tạo.
- Quyết định số .../QĐ-ĐHHD ngày 28/4/2021 của Hiệu trưởng về danh sách tổ soạn thảo CTĐT ngành Giáo dục Mầm non.
- Thông tư 17/TT-BGD ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về chuẩn CTĐT, xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của giáo dục đại học.
- Công văn số 137/CV-ĐHHD của Hiệu trưởng về cập nhật quy định theo thông tư số 17 và bổ sung hồ sơ minh chứng phục vụ thẩm định CTĐT.
- Thông tư Số: 26/2018/TT-BGDĐT, ngày 08 tháng 10 năm 2018, ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non
- CV 2196/2010/BGDĐT-GD&DH hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo.
- QĐ 1982/2016 của TT chính phủ về Khung trình độ quốc gia Việt Nam.
- Thông tư 07/2015 của BGD quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ
- Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học kèm theo Công văn số 1669/QLCL KĐCLGD ngày 31/12/2019 của Cục Quản lý chất lượng,
- Một số văn bản, biểu mẫu phục vụ công tác xây dựng, rà soát, cập nhật chương trình đào tạo tại Trường ĐH Hồng Đức

- <http://tuyensinhdaihoc.edu.vn/d4/news/Khung-Chuong-trinh-dao-tao-nganh-Giao-duc-mam-non-8-109.aspx>
- <http://dethithuvn.com/chuong-trinh-dao-tao-nganh-giao-duc-mam-non-bac-dai-hoc.html>
- <http://hnue.edu.vn/Daotao/DaotaoDaihoc/tabid/326/specialized/17/Default.>
- <http://www.hvu.edu.vn/thong-tin/dao-tao/chuong-trinh-dao-tao.hvu>
- <http://www.hcmup.edu.vn/?site=35>

P. TRƯỞNG KHOA



Cao Xuân Hải

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS Lê Hoàng Bá Huyền